

# HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) CỦA CANADA: CAM KẾT VÀ THỰC HIỆN

ThS. Nguyễn Xuân Trung  
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

## 1. Mục tiêu hỗ trợ quốc tế của Canada

Hỗ trợ quốc tế xuất phát từ quan niệm cho rằng, phát triển là một quá trình phức tạp, nó không chỉ dừng lại ở những chỉ số gia tăng về lượng mà còn phản ánh sự chuyển đổi cơ cấu và những thay đổi về xã hội và duy trì môi trường. Ở xã hội phát triển, các cá nhân phải được tiếp cận một cách công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản, các sản phẩm cũng như các cơ hội việc làm. Việc tôn trọng nhân quyền là rất quan trọng và phụ nữ phải được tham gia đầy đủ và công bằng trong phát triển, cũng như một hệ thống chính trị xã hội lành mạnh tạo niềm tin cho mọi người. Các yếu tố cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội phải thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ổn định và công bằng. Hiện nay, triển vọng dài hạn của một xã hội phụ thuộc vào khả năng tiếp cận thị trường và tài chính quốc tế.

Nhiều nước đang phát triển đã đạt được những thành tựu rất ấn tượng về tăng trưởng kinh tế và trở thành những đối tác thương mại quan trọng của Canada. Tuy nhiên, ngay cả ở những nước này, không phải tất cả các bộ phận dân chúng đều được hưởng những lợi ích từ tăng trưởng mang lại mà họ vẫn rơi vào tình trạng nghèo đói. Không chỉ có vậy, các thách thức khác như môi trường và vấn đề nhân quyền cũng có ảnh hưởng rất lớn. Hơn nữa, ở một số nước đang phát triển khác, đặc biệt ở châu Phi

rất khó khăn để đạt được các kết quả phát triển, và hầu hết các nước đang phát triển cũng như những nước khác đều tính đến việc tăng cường hợp tác quốc tế để đạt được thành quả nhanh hơn. Những nước phát triển sẽ đóng vai trò là những đối tác quan trọng, giúp các nước kém phát triển đạt được sự thịnh vượng nhanh hơn thông qua việc hỗ trợ và tăng cường quan hệ.

Vì thế, hỗ trợ quốc tế là công cụ quan trọng để đạt được ba mục tiêu chủ chốt mà Chính phủ Canada theo đuổi: (1) Đầu tư vào thịnh vượng và việc làm, điều này sẽ giúp kết nối kinh tế Canada với một số nền kinh tế đang có tốc độ phát triển nhanh nhất trên thế giới, đó là những thị trường năng động và có tiềm năng phát triển lớn của thế giới đang phát triển; (2) Trong dài hạn, hợp tác phát triển có thể giúp đỡ các nước đang phát triển thoát khỏi đói nghèo. Điều này cũng có nghĩa nó sẽ đóng góp cho nền kinh tế toàn cầu mạnh hơn, trong đó người Canada và những dân tộc khác cùng tiến tới thịnh vượng. Ngoài ra, hỗ trợ quốc tế cũng đóng góp cho an ninh toàn cầu, bởi nó có thể giúp ngăn chặn các mối đe dọa tới an ninh con người, như lạm dụng nhân quyền, bệnh tật, hủy hoại môi trường, tăng dân số, và khoảng cách giàu nghèo; và (3) Hỗ trợ quốc tế cũng là cách thể hiện rõ ràng và hiệu quả nhất giá trị và văn hóa của Canada trên thế giới.

Chính sách hỗ trợ quốc tế của Canada nói chung và chính sách ODA

nói riêng được kết hợp giữa chính sách đối ngoại và chính sách đối nội để tiếp cận tới các nước đang phát triển và thực hiện mục tiêu chung. Rõ ràng hỗ trợ phát triển chỉ là một phần trong một chính sách lớn hơn - nó cũng liên quan đến các nguồn lực và bản thân các nước đang phát triển cũng như các nhân tố khác như thương mại và đầu tư.

## 2. Chương trình ODA của Canada

Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) là thuật ngữ được sử dụng bởi Hội đồng Hỗ trợ Phát triển (DAC) của Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD), hiện nay Canada là một thành viên. DAC là một diễn đàn giữa 22 nhà tài trợ và EU, đồng thời là tổ chức đưa ra các cách xác định và phân loại cho báo cáo hỗ trợ tài chính quốc tế và lập báo cáo thống kê về các dòng vốn hỗ trợ quốc tế hàng năm.

DAC xác định ODA như khoản tài trợ hoặc khoản cho vay tới các nước và lãnh thổ (các nước đang phát triển) và các thể chế đa phương được thực hiện bởi khu vực chính thức (chính phủ), coi việc thúc đẩy phát triển kinh tế và phúc lợi như là một mục tiêu chính và nó được đưa ra thành một thuật ngữ tài chính riêng (có nghĩa là nếu là một khoản vay, nó sẽ có bộ phận trợ cấp tối thiểu 25%). ODA không bao gồm các khoản trợ cấp, cho vay, và tín dụng cho mục đích quân sự.

### Mục tiêu 0,7% và những cam kết của Canada

Các nước phát triển trên thế giới cam kết sử dụng 0,7% tổng thu nhập quốc dân - GNI (GNP)<sup>1</sup> tài trợ cho hỗ trợ phát triển chính thức (ODA). Con số 0,7% GNP được ra đời vào năm 1969, khi cựu Thủ tướng Canada Lester B. Pearson đưa ra một báo cáo

cho WB với tiêu đề "Đối tác trong phát triển" (Partners in Development). Báo cáo này là kết quả của Hội đồng do Pearson đứng đầu, được thành lập để xem xét hỗ trợ phát triển chính thức của 20 năm trước, để đánh giá kết quả và đưa ra những khuyến nghị cho tương lai. Hội đồng của Pearson đã nói rằng, cần phải tăng cường các nguồn lực cho các nền kinh tế đang phát triển để giúp họ nhanh chóng tiến tới thịnh vượng. Hội đồng đã đưa ra mức đóng góp tối thiểu là 1% GNP của các nước phát triển cho các nước đang phát triển. Con số 1% này sẽ bao gồm hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), các dòng vốn chính thức khác từ chính phủ và các dòng vốn từ khu vực tư nhân, trong đó hỗ trợ phát triển chính thức được cam kết là tương đương 0,7% GNP (GNI).

Đến năm 1970, các nước phát triển bao gồm cả Canada đã đồng ý tăng các nguồn hỗ trợ của mình cho các nước đang phát triển lên tương đương 1% GNP, riêng ODA là 0,7% GNP, và phần đầu đạt được mục tiêu này trước năm 1975. Như vậy có thể nói Canada là nước rất tích cực cho hỗ trợ quốc tế, là người khởi xướng cho việc thúc đẩy hỗ trợ các nước đang phát triển. Thực tế, cho đến nay hỗ trợ của Canada vẫn còn thấp hơn nhiều so với mức mà chính người Canada khởi xướng. Mặc dù vậy, người Canada vẫn là những người rất tích cực cho các hoạt động hỗ trợ quốc tế. Những năm gần đây, Chính phủ đã tích cực hơn trong việc gia tăng tỷ lệ ODA trong tổng thu nhập quốc dân. Để đạt được mục tiêu trên, Chính phủ Canada đã có bốn cam kết về chương trình ODA của mình:

(i) *Xác định nhiệm vụ rõ ràng và các ưu tiên đối với ODA của Canada:* Mục đích ODA của Canada là hỗ trợ phát triển bền vững ở các

nước đang phát triển, giảm nghèo đói và đóng góp cho một thế giới an toàn hơn, công bằng hơn, thịnh vượng hơn. Để đạt được như vậy ODA của Canada tập trung vào 6 ưu tiên sau:

- Những đòi hỏi thiết yếu của con người: Tập trung vào chương trình chăm sóc sức khỏe, giáo dục, kế hoạch hóa gia đình, dinh dưỡng, nước sạch... Canada tiếp tục hỗ trợ cho những vấn đề khẩn cấp của con người. Canada cam kết dành 25% ODA của họ cho các nhu cầu thiết yếu của con người như là một phương tiện để tập trung hơn vào giải quyết các vấn đề an ninh con người.

- Phụ nữ trong phát triển: hỗ trợ phụ nữ tham gia đầy đủ và công bằng trong phát triển xã hội.

- Dịch vụ hạ tầng: giúp các nước đang phát triển phát triển dịch vụ hạ tầng theo hướng môi trường, nhấn mạnh đến các nhóm nghèo và xây dựng năng lực của họ.

- Nhân quyền, dân chủ và một chính quyền tốt: tăng cường coi trọng nhân quyền, bao gồm cả quyền trẻ em, thúc đẩy dân chủ và sự điều hành tốt của chính quyền, lành mạnh cả xã hội dân sự và an toàn cá nhân.

- Phát triển khu vực tư nhân: tăng cường hỗ trợ phát triển ổn định và cân bằng của khu vực tư nhân ở các nước đang phát triển.

- Môi trường: giúp đỡ các nước đang phát triển bảo vệ môi trường trong phát triển và giúp đỡ giải quyết các vấn đề môi trường toàn cầu và khu vực.

ODA của Canada cũng hỗ trợ ưu tiên cho các mục tiêu và chương trình trên tại các nước chủ chốt ở châu Phi, châu Á và châu Mỹ Latinh. Trong các ưu tiên về chương trình này, ODA sẽ được mở rộng trong những lĩnh vực mà cả Canada và đối tác quan tâm như nông nghiệp, rừng và ngư nghiệp.

Nhận thấy tầm quan trọng của ODA, Chính phủ Canada vẫn cam kết thực hiện hiệu quả các hỗ trợ của mình và hướng tới dành 0,7% GNP khi tình hình tài chính cho phép. Canada tiếp tục cung cấp ODA đến hầu hết các nước kém phát triển, trong đó châu Phi sẽ là khu vực được nhận với tỷ trọng lớn nhất.

Chương trình hỗ trợ cũng phản ánh sự coi trọng của Canada đối với các mối quan hệ của mình ở Tây bán cầu cũng như các khu vực khác. Các nước Mỹ Latinh có nhiều điều kiện phát triển bền vững, tương tự các nước châu Á cũng sẽ có nhiều cơ hội hơn.

**(ii) Phát triển lành mạnh quan hệ đối tác:** Một phạm vi lớn các đối tác phát triển của Canada gồm: các tổ chức phi chính phủ (NGOs), khu vực tư nhân, trường đại học, thanh niên, tổ chức nghề nghiệp, chính quyền liên bang - địa phương; cùng với rất nhiều tổ chức quốc tế; và quan trọng nhất là những cá nhân và tổ chức của các nước đang phát triển, những nhân tố đóng vai trò sống còn trong việc phát triển chính sách và kế hoạch phân bổ ODA của Canada.

Thế hệ trẻ của Canada cũng hào hứng ủng hộ phát triển các quan hệ đối tác này, Chính phủ cũng khuyến khích những người trẻ tích cực hỗ trợ, đóng góp cho thế giới đang phát triển. Về phần mình, Chính phủ cũng cam kết lành mạnh hóa các quan hệ đối tác:

- Với đối tác ở Canada, Chính phủ sẽ:

- Tập trung các chương trình liên kết của cơ quan phát triển quốc tế Canada (CIDA);

- Phát triển một khuôn khổ mới cho mối quan hệ giữa CIDA và các tổ chức tình nguyện Canada dựa trên nguyên tắc phối hợp hành động;

- Mở rộng số lượng và phạm vi trao đổi cá nhân giữa CIDA và các đối tác Canada của nó, đặc biệt là NGOs;

- Tìm kiếm và đảm bảo sự tham gia hiệu quả của các đối tượng khoa học và giáo sư trong các chương trình hỗ trợ và phát triển;

- Cải thiện sự phối hợp giữa các phòng ban của cơ quan chính phủ liên bang với địa phương trên các mức độ khác nhau.

- Với các đối tác quốc tế, Chính phủ sẽ thúc đẩy cải cách giúp cho:

- Các liên kết chặt chẽ hơn về nhân quyền, giảm đói nghèo, bình đẳng xã hội và bình đẳng giới, môi trường;

- Cải thiện sự phối hợp giữa các tổ chức đa phương;

- Tăng trách nhiệm giải trình và sự minh bạch;

- Cải thiện sự phát triển và tăng hiệu quả chi tiêu.

- Với các đối tác ở các nước đang phát triển, Chính phủ sẽ:

- Phối hợp với các nước này và người dân của họ để giúp họ tham gia đầy đủ vào hệ thống quốc tế và nền kinh tế toàn cầu;

- Thiết lập các cách mới để xây dựng liên kết dài hơn giữa người Canada và đối tác nước đang phát triển để thúc đẩy sự tin tưởng của họ.

**(iii) Cải thiện hiệu quả ODA:** Chính phủ sẽ thực hiện một số bước để cải thiện hoạt động của CIDA. Những bước này là một phần đóng góp của CIDA nhằm cắt giảm chi phí cho Chính phủ. Chính phủ sẽ cố gắng tăng sức mạnh gắn kết giữa các công cụ chính sách đối ngoại với các nước đang phát triển và đảm bảo rằng các chương trình phát triển và các chính sách trong nước cùng vận hành theo một hướng.

Chính phủ cam kết tập trung vào một số nước được lựa chọn trong khi vẫn duy trì các chương trình ở các nước khác thông qua chi phí thấp, cơ chế

phân chia quản lý đơn giản. Canada sẽ tìm kiếm, xây dựng khả năng của các nước đang phát triển để giải quyết một số vấn đề chính sách như nhân quyền, bao gồm cả quyền trẻ em, phụ nữ, dân chủ hóa, môi trường.

**(iv) Báo cáo kết quả cho người Canada:** Người Canada muốn biết những đồng tiền của họ được sử dụng có hiệu quả không, sự hỗ trợ của họ tạo ra sự khác biệt trong cuộc sống của những người được hưởng sự hỗ trợ từ Canada như thế nào. Chính phủ cũng chia sẻ sự quan tâm và cam kết cải thiện sự hỗ trợ quốc tế của Canada và chứng minh kết quả cho người Canada thấy.

#### Các loại hỗ trợ ODA của Canada

**ODA song phương** là hỗ trợ trực tiếp đến các nước nhận từ Canada thông qua các chương trình chủ yếu được quản lý bởi CIDA. Trong giai đoạn 2004-2005, ODA toàn cầu của Canada được phân bổ phần lớn qua ODA song phương, chiếm khoảng 58%, trong khi hỗ trợ đa phương khoảng 36%. Ở khu vực châu Á và châu Đại dương, các mức hỗ trợ song phương và đa phương tương đối như nhau, ODA song phương chiếm khoảng 55% và ODA đa phương 38%.

**Đối tác ODA**, là hỗ trợ của Chính phủ Canada trong việc hợp tác với các tổ chức tình nguyện, NGOs và các tổ chức thuộc khu vực tư nhân. Loại trợ giúp này chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng thể, ngoại trừ ở một số nước như Thái Lan, Philippines.

**ODA đa phương**, là những hỗ trợ của Canada với hàng loạt các tổ chức quốc tế (bao gồm: hợp tác kỹ thuật đa phương, các chương trình lương thực thế giới, hỗ trợ nhân đạo đa phương) và các tổ chức tài chính quốc tế cung cấp hỗ trợ cho các nước đang phát triển.

**Bảng 1: Phân bổ ODA của Canada theo loại hỗ trợ 2004-05 (%)**

|                                       | Song phương | Đối tác | Đa phương |
|---------------------------------------|-------------|---------|-----------|
| Khu vực châu Á                        | 17,2        |         | 82,8      |
| Afghanistan                           | 89,4        | 0,6     | 10,0      |
| Bangladesh                            | 65,4        | 3,0     | 31,6      |
| Bhutan                                | 26,2        | 5,2     | 68,6      |
| Campuchia                             | 46,5        | 10,4    | 43,2      |
| Trung Quốc                            | 48,6        | 16,4    | 35,0      |
| Ấn Độ                                 | 32,6        | 14,0    | 53,5      |
| Indonesia                             | 86,4        | 3,3     | 10,3      |
| Lào                                   | 30,4        | 14,9    | 54,7      |
| Malaysia                              | 20,6        | 14,5    | 64,9      |
| Maldives                              | 71,4        | 0,3     | 28,3      |
| Mông Cổ                               | 18,2        | 10,7    | 71,1      |
| Myanmar                               | 8,2         | 0,2     | 91,6      |
| Nepal                                 | 41,7        | 13,4    | 44,8      |
| Hàn Quốc                              | 66,0        | 0,3     | 33,7      |
| Pakistan                              | 37,1        | 1,2     | 61,7      |
| Philippines                           | 64,4        | 17,2    | 18,4      |
| Sri Lanka                             | 84,7        | 5,2     | 10,1      |
| Thái Lan                              | 47,6        | 29,9    | 22,4      |
| Đông Timo                             | 52,6        | 6,9     | 40,5      |
| Việt Nam                              | 53,1        | 14,9    | 32,0      |
| Châu Đại dương*                       | 8,9         | 3,3     | 87,8      |
| Tổng ODA cho châu Á và châu Đại dương | 55,4        | 6,7     | 37,9      |
| Tổng ODA Canada cho thế giới          | 55,4        | 6,7     | 37,9      |

Nguồn: Cơ quan phát triển quốc tế, Báo cáo Thống kê hỗ trợ phát triển chính thức, 2004-05, 29/01/2007, <http://www.acdi-cida.gc.ca/>

\*Châu Đại dương bao gồm Đảo Cook, Fiji, Kiribati, Papua New Guinea, Samoa (năm tài chính 2002-03 và 2003-04), Đảo Solomon, Tonga, Tuvalu, Vanuatu và các chương trình khu vực châu Đại dương.

### 3. Tình hình ODA của Canada những năm qua

Tỷ lệ ODA trong GNP của Canada đã giảm dần từ năm 1991: từ mức cao 0,49% GNP đầu những năm 1990 xuống còn 0,3% năm 1998, và 0,23% năm 2001 - mức thấp nhất kể từ năm 1965. Với tỷ lệ 0,23% GNP, Canada đứng thứ 18 trong số 22 nước OECD về mức độ tài trợ năm 2001, một sự sụt giảm đáng kể từ năm 1995 với vị trí thứ 6. Chỉ hơn các nước Hy Lạp (0,19%), Italia (0,14%), Mỹ (0,11%). Sang năm 2002, theo báo cáo của OECD, ODA của Canada tăng lên tới 0,28% GNI từ mức thấp 0,23% năm 2001, nhưng lại tụt xuống 0,24% GNI năm 2003 và 0,27% năm 2004.

Canada là quốc gia có nền tài chính ổn định, lành mạnh tương đương như các nước G7 khác, tốc độ tăng trưởng kinh tế cũng đều đặn trong những năm qua; cả IMF và OECD cũng dự báo Canada sẽ dẫn đầu các nước G7 về tăng trưởng kinh tế; từ năm 1997, Chính phủ Canada đã rất vui mừng khi ngân sách của họ thặng dư. Thật không may, các nước nghèo lại không được hưởng những lợi ích từ sự hồi phục tài chính này của Canada. Ngân sách dành cho ODA của Canada đã bị cắt giảm 34% về mặt thực tế từ năm 1991 đến 2001. Rất nhiều chương trình liên bang của Canada đã trải qua sự cắt giảm, nhưng sụt giảm trong ODA vẫn mạnh nhất.

**Bảng 2: Tỷ lệ ODA trong GNI của Canada (1990-2007)**

| Năm  | ODA/GNI (%) |
|------|-------------|
| 1990 | 0,44        |
| 1995 | 0,38        |
| 2000 | 0,25        |
| 2001 | 0,23        |
| 2002 | 0,28        |
| 2003 | 0,24        |
| 2004 | 0,27        |
| 2005 | 0,34        |
| 2006 | 0,3         |
| 2007 | 0,28        |

Nguồn: Tổng hợp từ các báo cáo của OECD

Trước tình hình đó, năm 2003, Chính phủ hứa sẽ tăng bình quân 8% mỗi năm những năm tới và dự tính sẽ tăng gấp đôi mức trợ giúp hiện tại (danh nghĩa) đến năm 2010. Cộng đồng phát triển quốc tế rất vui mừng đón nhận sự phát triển này sau thập kỷ cắt giảm ODA của Canada. Tuy nhiên, dù trợ giúp của Canada tăng trong ngân sách năm 2003 nhưng vẫn thấp hơn so với những cam kết quan trọng của Canada với cộng đồng quốc tế tháng 9/2000.

Liên hợp quốc ước lượng rằng cần tăng ngay lập tức lên 50 tỷ USD hỗ trợ hàng năm trên toàn thế giới để đáp ứng các mục tiêu thiên niên kỷ. Đối với Canada, để đạt được sự chia sẻ đóng góp cho những mục tiêu này, Hội đồng Hợp tác Quốc tế của Canada tính toán rằng hỗ trợ của Canada phải tăng 10% đến 13% trong thời gian từ 2003-2016, so với mức dự tính 8% của Chính phủ Canada là chưa đủ.

Thực tế, tỷ lệ hỗ trợ của Canada vẫn thấp, dự báo lên tới 0,35% vào năm 2010, Canada vẫn tuyên bố cam kết của mình với mục tiêu phát triển quốc tế là 0,7% GNI cho ODA. Vào năm 2002, Báo cáo cuối cùng của Hội nghị Quốc tế về Tài trợ Phát triển ở Mexico và Hội nghị Phát triển Bên vững ở Nam Phi, kêu gọi các nước hỗ trợ ở mức tối thiểu 0,7% GNI. Với tốc

độ và tỷ lệ hiện tại, Canada phải đến năm 2040 mới đáp ứng được cam kết với Liên Hợp quốc.

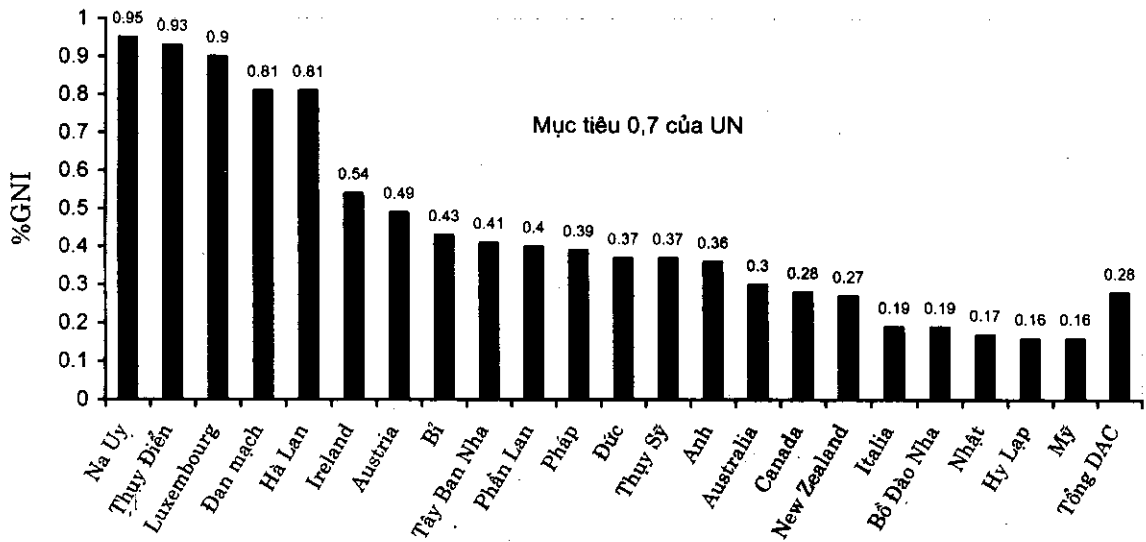
Năm 2004, Canada đã chi 2,6 tỷ USD cho ODA, tương đương 0,27% GNI. Điều này có nghĩa mỗi người Canada đã góp 81,1 USD. Cũng trong năm này, ODA Canada tăng 568,5 triệu USD về tiền mặt. Do lạm phát và tỷ giá hối đoái thay đổi, giá trị ODA tăng 15% về mặt thực tế, Canada đã "ít hào phóng" hơn 13 nhà tài trợ khác, nhưng cũng đã làm hơn nó từng làm trong năm 2003.

Cũng năm 2004, có tới 67% ODA song phương (1,6 tỷ USD) dành cho các nước có thu nhập thấp và kém phát triển nhất, ở đó 3,5 tỷ người (60% dân số toàn cầu) sống ở mức dưới 2 USD/ngày. Chủ yếu nó được sử dụng cho chăm sóc sức khỏe cơ bản, giáo dục, và cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường<sup>2</sup>.

Trong năm 2005, Canada đóng góp 0,34% GNI (tương đương 3,7 tỷ USD) dành cho ODA, một tỷ lệ cao nhất từ năm 2000 trở lại đây. Con số này là sự cải thiện rõ nét từ năm 2003 và 2004 khi mà Canada đóng góp lần lượt 0,24% và 0,27% GNI, với tốc độ tăng 43,5% so với năm 2004. Nhưng so sánh với các nhà tài trợ khác, nó vẫn đứng thứ 14 trong 22 nước OECD hỗ trợ phát triển. Do cam kết xóa nợ lớn cho Iraq và một số nước châu Phi, năm 2006 Canada cam kết 0,3% GNI của họ dành cho ODA. Trong khi đó các nước khác như Đan Mạch dành 0,8% GNI, Luxembourg 0,89%, Hà Lan 0,81%, Na Uy 0,89%, Thụy Điển 1,03%. Tất cả đều vượt mức cam kết 0,7% (theo thống kê năm 2006).

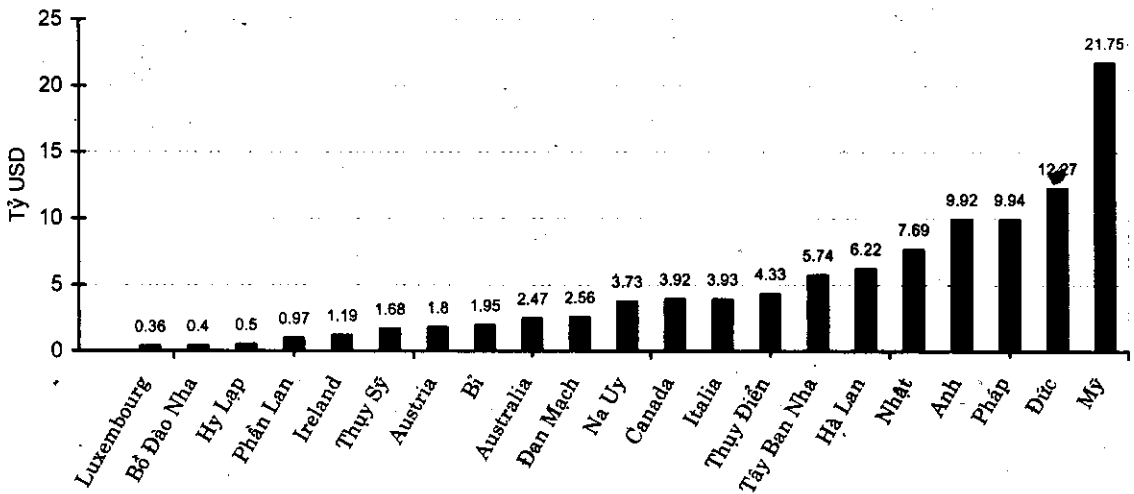
Mặc dù quyết tâm tăng hỗ trợ ODA nhưng Canada vẫn bị đánh giá tụt sau một số nước khác về hỗ trợ ODA. Năm 2002, ODA Canada thấp hơn rất nhiều so với các nước OECD, chỉ là 0,28% GNI so với 0,4%<sup>3</sup>.

**Biểu đồ 1: ODA ròng năm 2007, tính theo % GNI**



Nguồn: OECD, 4/4/2008

**Biểu đồ 2: Giá trị ODA năm 2007 (tỷ USD)**



Nguồn: OECD, 4/4/2008

Gần đây nhất, năm 2007, tỷ lệ ODA trong GNI lại giảm đi còn 0,28%, một mức thấp xa so với mục tiêu 0,7% như mong muốn. Trong khi đó, thời điểm đạt được gần cam kết nhất là vào năm 1975, khi đó Canada cam kết dành 0,53% GNI cho ODA (theo thống kê của Chính phủ Canada).

Tại Hội nghị Thượng đỉnh G8 và Thượng đỉnh Thiên niên kỷ của Liên

hợp quốc năm 2005, Chính phủ Canada đều từ chối cam kết khoảng thời gian cụ thể đạt được mục tiêu 0,7% GNI về trợ giúp của Canada, mà chỉ hứa sẽ tăng bình quân mỗi năm 8%, và có thể đạt được 0,32% vào năm 2010 (thậm chí không đạt được một nửa của 0,7%). Năm 2005, Quốc hội cũng hối thúc việc tăng ODA cho đạt 0,7% vào 2015 nhưng không có kết quả. Các đảng

thuộc Quốc hội đồng tình với giải pháp kêu gọi Chính phủ tài trợ cho các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ và cam kết ngay lập tức, thông qua một kế hoạch để tăng ngân sách trợ giúp của Canada lên 12-15% bình quân hàng năm để đạt được một mức hỗ trợ 0,5% GNI của Canada đến năm 2010 và 0,7% đến năm 2015. Trong khi đó có 12 nước đã có kế hoạch đạt được 0,7% đến 2015 hoặc sớm hơn, đó là Australia, Bỉ, Phần Lan, Pháp, Đức, Hi Lạp, Ireland, Italia, New Zealand, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha và Anh. Những nỗ lực trên phản ánh sự linh hoạt chưa từng có của công chúng cho hành động chống nghèo đói toàn cầu... Thật không may, Chính phủ lại chậm phản ứng với lời kêu gọi của quốc hội và công chúng.

#### 4. Một số nhận xét kết luận

Như vậy, các cam kết ODA của Canada đã không thực hiện được mục tiêu ban đầu do chính người Canada khởi xướng. Ngoại trừ thập kỷ 70, 80 của thế kỷ XX, phần lớn các năm gần đây, tỷ lệ ODA/GNI của Canada đều thấp hơn 0,3%, con số này thấp hơn rất nhiều mức 0,7% như đã đặt ra.

Tuy nhiên, dù tỷ lệ ODA trong GNI của Canada thuộc loại thấp so với các nước, nhưng giá trị ODA của Canada thì khá hơn do GNI của Canada thuộc loại lớn trên thế giới. Canada vẫn là một trong 10 nhà tài trợ nhiều nhất cho các nước nghèo. Chẳng hạn năm 2007, ODA trong GNI của Canada đứng thứ 16 trong 22 nhà tài trợ với 0,28%, nhưng tổng số tiền mà Canada tài trợ lên đến 3,92 tỷ USD, đứng thứ 10 trong số các nhà tài trợ ODA, nhiều hơn phần lớn các nước Bắc Âu có tỷ lệ ODA/GNI cao hơn Canada.

Người Canada rất nhiệt tình ủng hộ các hoạt động hỗ trợ quốc tế. Trong

những năm gần đây, ngoài những mục tiêu truyền thống như trên, hỗ trợ quốc tế của Canada còn xem xét quan tâm nhiều hơn đến vấn đề an ninh toàn cầu. Từ năm 2002, cụm từ "hỗ trợ nỗ lực quốc tế giảm đe dọa an ninh của Canada và quốc tế" được giao phó thêm cho Cơ quan phát triển quốc tế Canada (CIDA). Năm 2005, Canada gia nhập nhóm các nhà tài trợ trong Hội đồng Hỗ trợ Phát triển OECD (DAC) để thúc đẩy DAC xem xét những tiêu chuẩn mới cho ODA, đặc biệt cho vấn đề quân sự, an ninh và hoạt động hòa bình ■

#### Tài liệu tham khảo:

1. Breakdown of Canadian ODA into Bilateral, Multilateral, Partnership [www.asiapacific.ca/data/devt/donor\\_dataset3\\_bycountry.cfm](http://www.asiapacific.ca/data/devt/donor_dataset3_bycountry.cfm)
2. Cơ quan phát triển quốc tế, Báo cáo Thống kê hỗ trợ phát triển chính thức, 2004-05, 29/01/2007, <http://www.acdi-cida.gc.ca/>
3. Canada's Performance Report 2006 - Annex 3 - Indicators and Additional Information, Treasury Board of Canada Secretariat, <http://www.tbs-sct.gc.ca>
4. 2004 Pre-Budget Consultations: ACPD's Submission, (2003), <http://www.acpd.ca/>
5. Erin Simpson and Brian Tomlinson, Canadian Council for International Cooperation (CCIC), [www.Realityofaid.org](http://www.Realityofaid.org)
6. DCD-DAC, DAC Peer Review of Canada, [www.oecd.org/](http://www.oecd.org/)
7. Canadian International Development Agency (CIDA), <http://www.acdi-cida.gc.ca>
8. Marcus Pistor, *Official Development Assistance Spending*, Library of Parliament - Parliamentary Information and Research Service, 22/8/2007
9. OECD-DAC Statistical Annex of the 2005 Development Co-operation Report
10. OECD, <http://www.oecd.org/dataoecd/27/55/40381862.pdf>, 4/4/2008

#### Chú thích:

- 1) Ngày nay, người ta sử dụng chỉ số Tổng thu nhập quốc dân (GNI) thay thế cho chỉ số Tổng sản phẩm quốc dân (GNP)
- 2) OECD-DAC Statistical Annex of the 2005 Development Co-operation Report
- 3) 4/ 2004 Pre-Budget Consultations: ACPD's Submission, 2003, <http://www.acpd.ca>